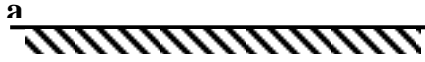


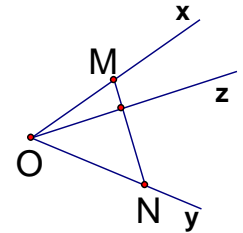
A- TÓM TẮT LÝ THUYẾT:

Bài 1: NỬA MẶT PHẶNG

- Hình ảnh của mặt phẳng: mặt bàn; mặt bảng; mặt giấy;
- Mặt phẳng không giới hạn về mọi phía
- Nửa mặt phẳng bờ a** là hình gồm đường thẳng a và một phần mặt phẳng bị chia ra bởi a

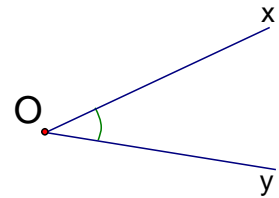


- Tia nằm giữa hai tia:
Cho ba tia chung gốc Ox; Oy; Oz. để kiểm tra tia Oz có nằm giữa hai tia Ox; Oy, ta làm như sau:
- Lấy điểm $M \in Ox$; $N \in Oy$ ($M; N$ khác O)
- Nếu tia Oz cắt đoạn thẳng MN tại một điểm nằm giữa M và N thì tia Oz nằm giữa Ox; Oy
- Nếu hiện tượng trên không xảy ra, tia Oz không nằm giữa Ox; Oy

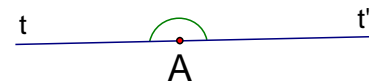


Bài 2: GÓC:

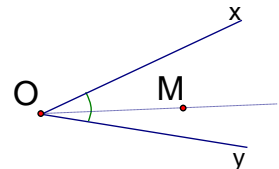
- Góc là hình gồm hai tia chung gốc.
Vd: (trong hình bên)
+ Tên: góc xOy / góc yOx / góc O
+ Kí hiệu: xOy / yOx / O (đôi khi còn gặp kí hiệu: $\angle xOy$)
+ Đỉnh: O ; Cạnh: Ox và Oy



- Góc bẹt là góc có hai cạnh là hai tia đối nhau



- Điểm nằm bên trong góc:
Khi hai tia Ox; Oy không đối nhau điểm M nằm trong xOy nếu tia OM nằm giữa hai tia Ox; Oy (tia OM nằm trong xOy)

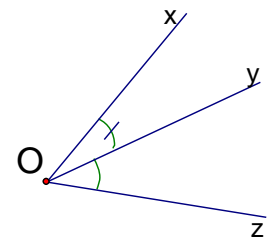


Bài 3: SỐ ĐO GÓC

- Mỗi góc có một số đo. Số đo của góc không vượt quá 180°
- Muốn so sánh hai góc ta dựa vào số đo góc của chúng
- Góc bẹt có số đo 180° . Góc vuông có số đo 90° (còn kí hiệu là $1v$)
- Góc nhỏ hơn góc vuông là góc nhọn; Góc lớn hơn góc vuông nhưng nhỏ hơn góc bẹt là góc tù

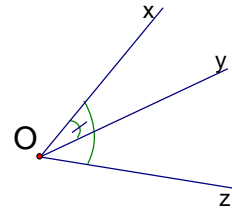
Bài 4: KHI NÀO THÌ $xOy + yOz = xOz$?

- Nếu tia Oy nằm giữa hai tia Ox; Oz thì $xOy + yOz = xOz$.
Ngược lại, nếu $xOy + yOz = xOz$ thì tia Oy nằm giữa hai tia Ox; Oz
- Hai góc kề nhau** là hai góc có một cạnh chung; hai cạnh còn lại nằm trên hai nửa mặt phẳng có bờ chứa cạnh chung ấy
- Hai góc phụ nhau** là hai góc có tổng số đo là 90°
- Hai góc bù nhau** là hai góc có tổng số đo là 180°
- Hai góc kề bù** là hai góc vừa kề nhau vừa bù nhau.



Bài 5: VẼ GÓC CHO BIẾT SỐ ĐỘ

- Trên một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox; bao giờ cũng vẽ được *một và chỉ một* tia Oy sao cho $\angle xOy = m^\circ$
- Trên một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, $\angle xOz = n^\circ, 0 < m^\circ < n^\circ$ thì tia Oy nằm giữa hai tia Ox; Oz

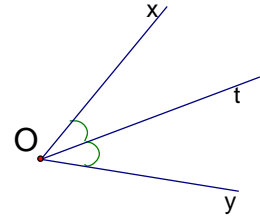


Bài 6: TIA PHÂN GIÁC CỦA MỘT GÓC

- **Tia phân giác của một góc** là tia nằm giữa hai cạnh của góc và tạo với hai cạnh ấy hai góc bằng nhau.

- Để chứng tỏ tia Ot là tia phân giác của $\angle xOy$ ta cần chứng tỏ:

$$\left\{ \begin{array}{l} + \text{Tia Ot nằm giữa Ox; Oy} \\ + \angle xOt = \angle tOz \end{array} \right.$$



- Nếu cho Ot là tia phân giác của $\angle xOy$ ta suy ra $\angle xOt = \angle tOz = \frac{1}{2} \angle xOy$
- Mỗi góc (không phải là góc bẹt) chỉ có một tia phân giác
- Đường thẳng chứa tia phân giác của 1 góc gọi là đường phân giác của góc đó

Bài 7: ĐƯỜNG TRÒN

- **Đường tròn tâm O bán kính r** là hình gồm các điểm cách O một khoảng bằng r.

Kí hiệu: $(O; r)$

- Nếu $A \in (O; r) \Rightarrow AO = r$

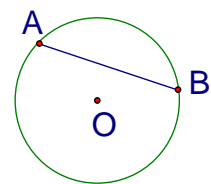
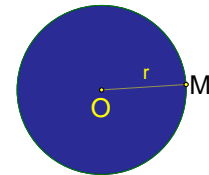
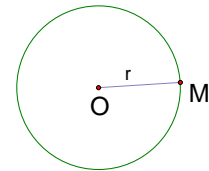
- **Hình tròn** là hình gồm các điểm nằm trên đường tròn và các điểm nằm trong đường tròn đó

- Hai điểm A, B trên đường tròn chia đường tròn thành hai phần, mỗi phần gọi là cung tròn (cung)

→ **Cung có thể hiểu** là một phần của đường tròn. Hai điểm A, B là mút của cung

- Đoạn thẳng AB là dây cung (dây) → **Dây có thể hiểu** là đoạn thẳng nối 2 mút của cung

- **Đường kính** là dây đi qua tâm. Đường kính dài gấp đôi bán kính



Bài 8: TAM GIÁC

- Tam giác ABC là hình gồm 3 đoạn thẳng AB; AC; BC khi 3 điểm A; B; C không thẳng hàng

- Kí hiệu: $\triangle ABC / \triangle ACB / \triangle BCA$

- Gồm các yếu tố:

$$\left\{ \begin{array}{l} 3 \text{ đỉnh: } A; B; C \\ 3 \text{ cạnh: } AB; AC; BC \\ 3 \text{ góc: } \angle BAC; \angle ABC; \angle ACB \text{ (hay } A; B; C) \end{array} \right.$$

B- MỘT SỐ BÀI TẬP GỢI Ý:

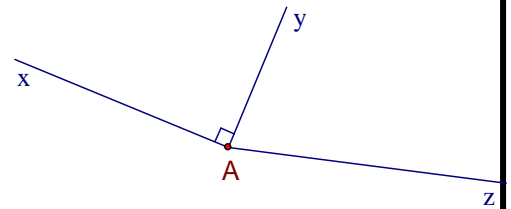
1- Cho đường thẳng xy. Hai điểm A;B không cùng thuộc một nửa mặt phẳng bờ xy

- Gọi tên hai nửa mặt phẳng đối nhau bờ xy
- Lấy điểm C sao cho B; C cùng thuộc một nửa mặt phẳng bờ xy. Hỏi trong các đoạn thẳng AB;AC;BC, đường thẳng xy cắt đoạn thẳng nào? và không cắt đoạn thẳng nào?

2- Cho bốn điểm A; B; C; D như hình vẽ. Gạch chéo nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng AB có chứa hai điểm C; D



3- Trong hình sau có mấy góc, viết kí hiệu tên các góc đó. Cho biết các góc trên là loại góc nào?



4- Vẽ các góc: a/ $\angle xBy = 40^\circ$; b/ $\angle DEF = 100^\circ$ c/ $\angle Az'$ là góc bẹt; d/ $\angle ABC = 1v$

5- Trên một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, $\angle xOy = 70^\circ$, $\angle xOt = 65^\circ$. Trong 3 tia Ox; Oy; Ot, tia nào nằm giữa hai tia còn lại?

6- Cho $\angle AOB = 130^\circ$. Vẽ tia OI là tia phân giác của góc AOB

7- Cho $\angle BAC = 30^\circ$; $\angle CAD = 50^\circ$; $\angle BAD = 80^\circ$. Hỏi tia nào nằm giữa hai tia còn lại?

8- Vẽ $\angle AOB = 30^\circ$. Vẽ góc kề bù với góc AOB.

9- Vẽ $\angle xOy = 50^\circ$. Vẽ $\angle yOx'$ phụ với $\angle xOy$

10- Cho hai góc $\angle AOB$; $\angle BOC$ kề bù, biết $\angle AOB = 30^\circ$. Hãy tính $\angle BOC$

11- Cho biết $\angle yOx'$ phụ với $\angle xOy$; $\angle xOy = 50^\circ$. Hãy tính $\angle yOx'$.

12- Cho góc $\angle xOy$ khác góc bẹt.

a) Viết kí hiệu góc $\angle xOy$ và nêu các yếu tố của góc này.

b) Vẽ tia OA sao cho điểm A nằm trong góc $\angle xOy$. Trong 3 tia Ox; Oy; OA tia nào nằm giữa hai tia còn lại?

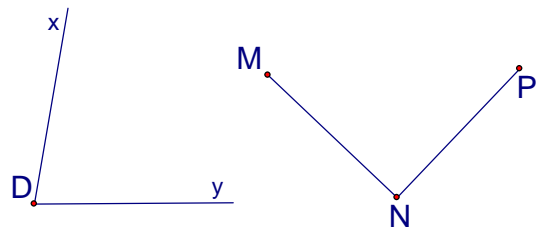
c) .Gọi OB là tia đối của tia OA. Tia OB có nằm giữa hai tia Ox; Oy không?

d) Tìm góc bẹt có trong hình. Tại sao em biết?

13- Cho các hình sau:

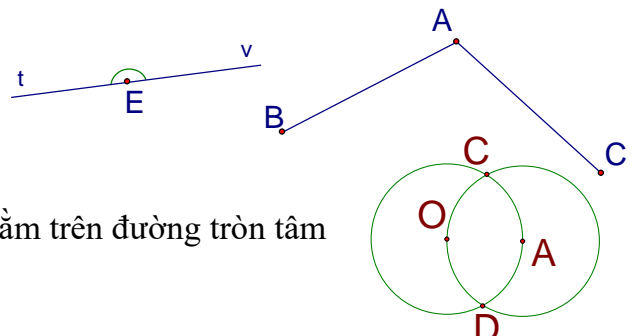
a) Đo các góc có trong hình

b) Phân loại từng góc.



14- Dựng tam giác ABC biết:

AB=3cm; AC=4cm; BC=5cm. Đo góc BAC



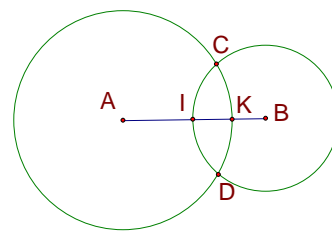
15- Trong hình bên, ta có hai đường tròn

(O;2cm) và (A;2cm) cắt nhau tại C; D. Điểm A nằm trên đường tròn tâm O.

a/ Vẽ đường tròn tâm C, bán kính 2cm

b/ Vì sao đường tròn (C;2cm) đi qua O,A?

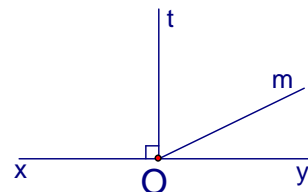
16- Cho hai đường tròn (A; 3cm) và B(2cm) cắt nhau tại C; D.
AB=4cm. Đường tròn tâm A, B lần lượt cắt đoạn thẳng AB tại K, I.



- a/ Tính CA; CB; DA; DB
b/ I có phải là trung điểm của đoạn thẳng AB không?
c/ Tính IK

17- Cho đoạn thẳng OA=2cm; vẽ đường tròn (O; 2cm).

- a/ Hỏi đường tròn (O; 2cm) có đi qua A không? Vì sao?
b/ Vẽ đường tròn (A; 1,5cm) cắt đường tròn (O; 2cm) tại hai điểm C; D. Trong hai điểm C; D điểm nào cách xa điểm O hơn? Giải thích



- 18-** Cho hình vẽ bên
a) Nêu tên 2 góc phụ nhau
b) Nêu tên 2 cặp góc kề nhau
c) Nêu tên các cặp góc kề bù

19- Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Oy, xác định hai tia Ox và Oz sao cho $xOy = 45^\circ$; $zOy = 25^\circ$.

- a/ Tia nào nằm giữa hai tia còn lại?
b/ Tính zOx

20- Cho hai góc kề nhau BAD ; DAC , $BAD = 115^\circ$; $DAC = 65^\circ$. Chứng tỏ BAC là góc bẹt.

21- Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ Ax, lấy $xAy = 175^\circ$; $xAt = 85^\circ$. Hỏi

- a/ yAt là góc gì?
b/ Tia At có phải là tia phân giác của xAy không?

22- Vẽ hai góc kề bù xOy , yOx' , biết $xOy = 130^\circ$. Gọi Ot là tia phân giác của xOy .

Tính $x'Ot$

23- Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ tia Ot, Oy sao cho

$$xOt = 30^\circ, xOy = 60^\circ.$$

- a) Tia Ot có nằm giữa hai tia Ox và Oy không? Tại sao?
b) So sánh góc tOy và góc xOt.
c) Tia Ot có là tia phân giác của góc xOy không? Vì sao?

24- Cho hai tia Oy, Oz cùng nằm trên một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia Ox. Biết $xOy = 30^\circ$; $xOz = 80^\circ$. Vẽ tia phân giác Om của xOy , tia phân giác On của yOz .

Tính mOn

25- Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ot xác định các góc $tOz = 45^\circ$; $tOy = 90^\circ$;

$$tOx = 135^\circ$$

- a/ Trong bốn tia Ot, Ox, Oy, Oz tia nào nằm giữa hai trong ba tia còn lại?
b/ Tia Oy có phải là tia phân giác của xOz không? Vì sao?

26- Cho 3 tia OA; OB; OC sao cho $AOB = 40^\circ$; $AOC = 70^\circ$; $BOC = 110^\circ$

- a/ Hỏi trong 3 tia OA; OB; OC tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?
b/ Vẽ tia OD sao cho hai tia OB, OD không cùng thuộc một nửa mặt phẳng bờ OA và $AOD = 140^\circ$. Chứng tỏ ba điểm B; O; D thẳng hàng

27- Trên cùng 1 nửa mặt phẳng có bờ chứa tia Ox, vẽ 2 tia Oa và Ob sao cho

$$xOa = 70^\circ, xOb = 140^\circ.$$

- a) Tính aOb

b) Tia Oa có là tia phân giác của $\angle xOb$ không? Vì sao?

c) Vẽ tia Od là tia đối của tia Ob. Tính $\angle xOd$

28- Cho $\angle aOb = 120^\circ$. Kẻ tia Ox nằm giữa hai tia Oa và Ob và $\angle aOx = 80^\circ$. Gọi Om là tia phân giác của $\angle aOx$, On là tia phân giác của góc $\angle xOb$.

Tính số đo các góc $\angle mOx$; $\angle xOn$; $\angle mOn$

29- Cho góc $\angle xOy = 110^\circ$. Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ tia Oz sao cho góc $\angle xOz = 30^\circ$. Gọi Ot là tia phân giác của góc $\angle yOz$.

a) Tính số đo góc $\angle yOt$?

b) Tính số đo góc $\angle xOt$?

30- Vẽ hai góc kề bù $\angle xOy$ và $\angle yOz$, biết $\angle xOy = 40^\circ$.

a) Tính $\angle yOz$

b) Vẽ 2 tia Ot và Ot' lần lượt là tia phân giác của $\angle xOy$ và $\angle yOz$. Chứng tỏ góc $\angle tOt'$ là góc vuông. Em có nhận xét gì về số đo của góc tạo bởi 2 tia phân giác của hai góc kề bù?

31- Trên cùng 1 nửa mặt phẳng bờ chứa tia Oa, vẽ 2 tia Ob và Oc sao cho $\angle aOb = 60^\circ, \angle aOc = 120^\circ$.

a) Tính $\angle bOc$

b) Tia Ob có là tia phân giác của $\angle aOc$ không? Vì sao?

c) Vẽ 2 tia Om và On lần lượt là tia đối của 2 tia Oa và Oc. So sánh $\angle mOc$ và $\angle nOc$

32- Cho $\angle xOy = 70^\circ$, vẽ tia phân giác Ot của góc đó.

a) Tính $\angle yOt$.

b) Trên cùng 1 nửa mặt phẳng có bờ Ox chứa tia Ot, vẽ tia Oz sao cho $\angle tOz = 90^\circ$. Tính $\angle yOz$ và viết tên 1 cặp góc phụ nhau trên hình.

c) Vẽ đường tròn tâm O bán kính 3 cm. Đường tròn này cắt tia đối của tia Ox tại A. Tính OA.